

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày 15-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Cúc;

Ông Nguyễn Cửu Hưng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1985, tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1947 và bà Trương Thị H, sinh năm 1953; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1988; Con: Có hai con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/6/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cướp tài sản*”.

- Ngày 03/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 04 năm tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Đến ngày 08/01/2018, được Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định miễn chấp hành hình phạt tù số 01/2018/QĐ-CA theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Số 55 Quốc lộ 9, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện hợp pháp của Công an thành phố Đông Hà: Ông Trần Trung H, chức vụ: Đội trưởng Đội CSGT-TT Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Khu phố 1, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Chí C, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Khu phố 6, Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Khu phố 2, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Bà Trần Thị L, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Hoàng Thế A, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Lê Quang T, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Khu phố C, phường ĐL, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 21/2020/KHT ngày 01/6/2020 của Ban chỉ huy Công an thành phố Đông Hà, khoảng 20 giờ 00 ngày 05/6/2020 Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông gồm các đồng chí Hoàng Thế A, Nguyễn Hoài N, Hồ Phước H, Trần Đức C, Ngô Thị Tân N, Nguyễn Chí C và Nguyễn Xuân D thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nồng độ cồn của người điều khiển phương tiện cơ giới tại đường Trần Hưng Đạo, thành phố Đông Hà.

Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 05/6/2020, sau khi đã uống bia cùng anh Lê Quang T (*trú tại Khu phố C, phường ĐL, thành phố Đông Hà*), Lê Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 mượn của ông Nguyễn Quốc C (*trú tại Khu phố 2, Phường 5, thành phố Đông Hà*) chở anh T lưu thông trên đường Trần Hưng Đạo theo hướng Hùng Vương đi Quốc lộ 1A để về bãi tắm Cửa Việt. Khi đến trước Siêu thị Coopmark đường Trần Hưng Đạo (*thuộc Phường 1, thành phố Đông Hà*), thấy lực lượng Cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng xe, H sợ bị kiểm

tra nồng độ cồn nên quay xe bỏ chạy. Ngay lúc đó đồng chí Nguyễn Chí C điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 74A-000.57 chở Nguyễn Xuân D đuổi theo, vượt lên đầu xe của H và ra hiệu lệnh yêu cầu H dừng xe nhưng H không dừng mà điều khiển xe bỏ chạy theo hướng ngã năm Bưu điện. Thấy vậy, xe mô tô Cảnh sát giao thông tiếp tục vượt lên trước đầu xe của H, ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe nhưng H điều khiển xe lạng lách rồi rẽ phải vào đường Hai Bà Trưng (thuộc Phường 1, thành phố Đông Hà). Khi đi được khoảng 50 mét thì xe mô tô của Cảnh sát giao thông vượt lên xe ô tô của H và tiếp tục ra hiệu lệnh yêu cầu H dừng xe. Lúc này anh T nói H dừng xe lại nhưng Hào sợ bị kiểm tra nồng độ cồn nên vẫn không dừng mà tiếp tục điều khiển xe lạng lách tìm cách vượt lên xe của Cảnh sát giao thông để tẩu thoát. Khi đến cuối đường Hai Bà Trưng, xe của Cảnh sát giao thông chạy chậm lại với tốc độ khoảng 5 - 10km/h rồi dừng lại trước đầu xe của H. Vì muốn trốn thoát nên H đã tông vào đuôi xe mô tô của Cảnh sát giao thông làm xe mô tô ngã xuống đường. Đồng chí D và C ngã nghiêng theo xe, sau đó đứng dậy yêu cầu H xuống xe để làm việc nhưng H vẫn không chấp hành. Lúc này, xe mô tô của Cảnh sát giao thông đã ngã ra đường tạo thành vật cản trước đầu xe ô tô nên H điều khiển xe lùi lại, đánh lái qua phải rồi tông đè lên bánh trước xe chuyên dụng của Cảnh sát giao thông bỏ chạy. Sau đó, Lê Văn H ra trình diện tại Công an thành phố Đông Hà.

Tại Bản kết luận giám định số 514/KLGD-PC09 ngày 06/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị xác định:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 với xe mô tô biển kiểm soát 74A1-000.57 là: Phần bên phải cản trước ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 va chạm với phía sau bên phải xe mô tô biển kiểm soát 74A1-000.57 tại các vị trí ốp nhựa đèn hậu, thùng đựng hồ sơ và thanh ngang kim loại giá gắn thùng hồ sơ.

- Chiều hướng va chạm: Xe mô tô biển kiểm soát 74A1-000.57 bị xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 va chạm theo chiều hướng từ sau tới trước trong trạng thái hai phương tiện cùng chiều.

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 và mô tô biển kiểm soát 74A1-000.57 trên hiện trường là khu vực dấu vết được đánh số 06 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm) thuộc phần đường có hướng đi từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Bùi Dục Tài.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 và xe mô tô biển kiểm soát 74A1-000.57 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, kết luận: Xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 74A1-000.57 bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là 1.250.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) xe mô tô hiệu HONDA CB250P màu trắng, biển kiểm soát 74A1-000.57 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015410 do Công an thành phố Đông Hà đứng tên đăng ký chủ sở hữu.

- 01 (Một) xe ô tô hiệu MITSUBISHI PAJERO màu ghi, biển kiểm soát 74A-069.77.

- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số: 1218541 của xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO màu ghi, biển kiểm soát 74A-069.77 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 74-02D Công ty cổ phần Trường Danh cấp ngày 18/12/2020.

- 01 (Một) giấy đăng ký xe số 011121 mang tên Trần Thị L và giấy bán xe biển kiểm soát 74A-069.77 giữa bà Trần Thị L và ông Nguyễn Quốc C.

- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Văn H.

Bản cáo trạng số 106/CT-VKS-ĐH ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo là 10%.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án:

Có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 05/6/2020, Lê Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 chở anh Lê Quang T lưu thông trên đường Trần Hưng Đạo theo hướng Hùng Vương đi Quốc lộ 1A. Khi bị Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an thành phố Đông Hà ra tín hiệu, yêu cầu dừng xe để thực hiện việc đo nồng độ cồn, Lê Văn H đã không chấp hành, có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 quay đầu xe bỏ chạy rồi tông vào xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát

74A1-000.57 để bỏ trốn, nhằm mục đích cản trở, không cho Tổ tuần tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đo nồng độ cồn. Hành vi của Lê Văn H đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Văn H về hành vi “*Chống người thi hành công vụ*” là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của những người đang thi hành công vụ và hoạt động của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Đông Hà. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong việc phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường đủ số tiền sửa chữa đối với xe mô tô biển kiểm soát 74A1-000.57; sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an thành phố Đông Hà đầu thú do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng, bị cáo đã bị Tòa án xử phạt khi chưa đủ tuổi thành niên và một lần được Tòa án miễn chấp hành phần hình phạt còn lại theo Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định, bị cáo đang phải nuôi hai con nhỏ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục.

Xét thấy bị cáo có thu nhập ổn định với mức 7.000.000 đồng/tháng, không thuộc trường hợp được miễn khấu trừ thu nhập, do đó bị cáo phải chịu khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành án với mức là 10% thu nhập.

[7] Đối với anh Lê Quang T là người ngồi trên xe ô tô biển kiểm soát 74A-069.77 nhiều lần khuyên Lê Văn H dừng xe nhưng Hào đã không đồng ý. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Quang T là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của Công an thành phố Đông Hà đã yêu cầu bồi thường số tiền 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi ngàn*), bị cáo đã bồi thường đủ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân D, ông Nguyễn Chí C, ông Nguyễn Quốc C và bà Trần Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Công an thành phố Đông Hà 01 (Một) xe mô tô hiệu HONDA CB250P màu trắng, biển kiểm soát 74A1-000.57 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015410 do Công an thành phố Đông Hà đứng tên đăng ký chủ sở hữu; Trả lại cho anh Nguyễn Quốc Cường 01 (Một) xe ô tô hiệu MITSUBISHI PAJERO màu ghi, biển kiểm soát 74A-069.77; 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số: 1218541 của xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO màu ghi, biển kiểm soát 74A-069.77 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 74-02D Công ty cổ phần Trường Danh cấp ngày 18/12/2020; 01 (Một) giấy đăng ký xe số 011121 mang tên Trần Thị L và giấy bán xe biển kiểm soát 74A-069.77 giữa bà Trần Thị L và ông Nguyễn Quốc C là đúng quy định pháp luật.

Đối với Giấy phép lái xe hạng C số 450130009846 mang tên Lê Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 15/01/2018 có giá trị đến ngày 15/01/2023, là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H **16 (Mười sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Lê Văn H phải bị khấu trừ thu nhập với mức 700.000 đồng/tháng để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng C số 450130009846 mang tên Lê Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 15/01/2018 có giá trị đến ngày 15/01/2023 (*hiện có trong hồ sơ vụ án*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;

TÒA

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Trần Quang Sơn